TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 6 -2022
V/v: " Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung ".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Ánh Sáng

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Linh Thu Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa***: Ông Lê Trọng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử 1sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị T An, sinh năm 1997.

HKTT: Số 58, đường Tạ U, khu P, TT L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: Đường Trảng T, ấp Lý L, xã Phú L, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- ***Bị đơn***: Anh Huỳnh Thanh T , sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 58, đường Tạ U, khu P, TT L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Chị T An, anh T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 2 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị T An trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh T xây dựng gia đình với nhau vào năm 2015, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, do cả hai cùng tự nguyện.

Chung sống hành phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T hay ghen tuông vô cớ nên vợ chồng thường xuyên bất hòa và trong thời gian chung sống anh T hay đi chơi đêm, không quan tâm đến vợ con nên chị không còn tình cảm với anh T , từ tháng 11/2021, chị về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân anh T cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh T .

Về con chung: Có 02 con chung .

1, Huỳnh Nguyễn An K, sinh ngày 23/7/2016

2, Huỳnh Nguyễn Thiên Đ, sinh ngày 24/11/ 2017.

Hiện nay chị Đang nuôi dưỡng cháu Đ, chị yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ, anh T nuôi cháu K, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Hiên nay chị làm thợ trang điểm, thu nhập hàng tháng từ 7,5 triệu đến 8 triệu đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 18 tháng 3 năm 2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Huỳnh Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian chung sống và đăng ký kết hôn theo như chị An khai là đúng.

Chung sống thời gian gần đây có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh do chị T An không chăm lo cho gia đình, từ tháng 11/2021 chị T An bỏ về nhà cha mẹ ruột sống đến nay. Nay chị T An yêu cầu xin ly hôn, anh đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Có 02 con chung như chị T An khai là đúng .

Nếu ly hôn anh yêu cầu được nuôi hai con chung, không yêu cầu chị T An cấp dưỡng. Hiện anh làm công nhân, thu nhập hàng tháng là 15.000.000 đồng.

Từ khi chị T An mang theo cháu Đ bỏ về cha mẹ ruột sống, do anh giận chị An nên không đến thăm cháu và không biết cháu Đ có được chị An chăm sóc tốt không.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có .

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị ghi nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T An và anh Huỳnh Thanh T .

Về con chung : Đề nghị giao cháu K cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu Đ cho chị An tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung : Không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị T An và anh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai nên là hôn nhân hợp pháp.

Chị T An yêu cầu xin ly hôn anh T vì tình cảm vợ chồng không còn. Anh T cũng đồng ý ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị T An và anh T .

[2] Về con chung: Chị T An và anh T có 02 con chung.

1, Huỳnh Nguyễn An K, sinh ngày 23/7/2016.

2, Huỳnh Nguyễn Thiên Đ, sinh ngày 24/11/ 2019.

Chị An yêu cầu nuôi cháu Đ, anh T yêu cầu nuôi hai cháu K và cháu Đ, các đương sự tranh chấp nuôi con.

Xét thấy, cháu Đ hiện đangg do chị An nuôi dưỡng, cháu K do anh T nuôi dưỡng, chị An và anh T đều có thu nhập, thời gian qua chị T An và anh T chăm sóc nuôi dưỡng tốt. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển bình thường của trẻ, ổn định cuộc sống của các cháu, cần giao cháu Đ cho chị T An tiếp tục nuôi dưỡng, cháu K giao cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T An phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 217, 218, 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83,84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T An và anh Huỳnh Thanh T .

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Nguyễn An K, sinh ngày 23/7/2016.

cho anh Huỳnh Thnh T trực tiếp nuôi dưỡng ; giao cháu Huỳnh Nguyễn Thiên Đ, sinh ngày 24/11/ 2017 cho chị Nguyễn Thị T An trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời chị T An và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị An và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 84, 110, 118 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T An phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005306 ngày 18/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị An đã nộp đủ án phí.

5. Chị Nguyễn Thị T An và anh Huỳnh Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
-TAND T. Đồng Nai.
-VKSND H. Long Thành.
-THA H. Long Thành.
- UBND TT L,
Huyện L.
-Các đương sự.
-Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên